

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2022/HS-PT

Ngày 13 - 10 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miến

Các Thẩm phán: Ông Trần Trọng Nhân

Ông Huỳnh Văn Út

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Thanh Mộng – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 117/2022/TLPT-HS ngày 06 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo Huỳnh Văn Đ, Phan Minh G do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Huỳnh Văn Đ (*tên gọi khác: Huỳnh Văn N*), năm sinh 1979 tại huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;

Nơi cư trú: huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 6/12; Tôn giáo: Không; Con ông Huỳnh Văn B và bà Nguyễn Thị S; Vợ: Nguyễn Kim H và 02 người con; Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 lần, ngày 17/02/2021 bị Ủy ban nhân dân huyện Cái Nước ra quyết định số: 11/2021/QĐ-VPVPHC xử phạt hành chính về hành vi “*Rủ rê, lôi kéo, tụ tập người khác đánh bạc trái phép*”, xử phạt 7.500.000đ, chấp hành xong ngày 09/6/2021.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam; có mặt.

2. Họ và tên: Phan Minh G (*tên gọi khác: Phan Văn G*), năm sinh 1966 tại huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;

Nơi cư trú: huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Giới

tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 3/12; Tôn giáo: Không; Con ông Phan Văn H (đã chết) và bà Hồ Thị L (còn sống); Vợ: Nguyễn Kim S và 05 người con; Tiền án: Không

Tiền sự: 01 lần, ngày 04/3/2021 bị Ủy ban nhân dân huyện Cái Nước ra Quyết định số 30/2021/QĐ-VPVPHC xử phạt hành chính về hành vi “*Làm chủ lô, đề*”, xử phạt 15.000.000đ, chấp hành xong ngày 05/3/2021

Nhân thân: Năm 1992 bị Tòa án nhân dân tỉnh Minh Hải xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số: 14/HSST ngày 17/3/1992, chấp hành xong ngày 22/01/1993; Năm 2003 bị Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xử phạt 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Bản án số 09/2003/HSST ngày 27/02/2003, chấp hành xong ngày 17/11/2003.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam; có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Đô E, sinh năm 1983; không triệu tập;
 2. Ông Võ Văn K, sinh năm 1959; không triệu tập;
 3. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1973; không triệu tập;
 4. Ông Ngô Bi A, sinh năm 1974; không triệu tập;
 5. Ông Nguyễn Hoàng E, sinh năm 1973; không triệu tập;
- Cùng địa chỉ: xã Phú Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.
6. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1963; không triệu tập;
 7. Ông Hoàng Ngọc P, sinh năm 1992; không triệu tập;
- Cùng địa chỉ: xã Thạnh Phú, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.
8. Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1964; không triệu tập;
- Địa chỉ: xã Thạnh Phú, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.
9. Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1976; không triệu tập;
 10. Ông Hồ Hải T, sinh năm 1991; không triệu tập;
- Cùng địa chỉ: xã Thạnh Phú, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.
11. Ông Trần Văn L, sinh năm 1972; không triệu tập;
- Địa chỉ: phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.
12. Ông Trần Văn T, sinh năm 1955; không triệu tập;
 13. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1981; không triệu tập;
 14. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1975; không triệu tập;
- Cùng địa chỉ: xã Thạnh Phú, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/10/2021, Huỳnh Văn Đ và Phan Minh G cùng một số đối tượng khác bị bắt quả tang đang thực hiện hành vi cho gà đá với nhau và cá cược thắng thua bằng tiền trên phân đất của ông Phan Thái B tại xã Phú

Hung, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Trong đó Huỳnh Văn Đ giữ vai trò là người đứng ra tổ chức (có thu xâu), chuẩn bị công cụ và là người trực tiếp cùng tham gia. Bị cáo Đ tổ chức được 02 trận đến trận thứ 03 thì bị bắt quả tang, cụ thể:

Trận gà thứ nhất: Gà Điều của Đ đá với gà Điều của một người chưa xác định được họ tên (đã chạy thoát); gà của Đ thắng nhưng chưa giao tiền.

Những người tham gia, số tiền cá cược: Đ cá cược 1.000.000đ với một người chưa xác định họ tên (đã chạy thoát); Hoàng Ngọc P cá cược 500.000đ với một người tên “H” (đã chạy thoát); Trần Văn L cá cược 500.000đ với một người không xác định họ tên (đã chạy thoát); Nguyễn Văn T cá cược 500.000đ với Ngô Bi A; Nguyễn Văn T cá cược 200.000đ với người tên U (đã chạy thoát); Trần Văn T cá cược 200.000đ với người chưa xác định họ tên (đã chạy thoát).

Trận gà thứ hai: Gà Điều của G đá với gà Chuối của Đ; gà Đ thắng nhưng chưa giao tiền.

Những người tham gia, số tiền cá cược: G cá cược 1.000.000đ với Đ; Trần Văn Đ cá cược 300.000đ với Võ Văn K; Nguyễn Văn S cá cược 200.000đ với người chưa xác định họ tên (đã chạy thoát); Hồ Hải T cá cược 200.000đ với người chưa xác định họ tên (đã chạy thoát); Hoàng Ngọc P cá cược 500.000đ với người tên “H” (đã chạy thoát); Trần Văn L cá cược 500.000đ với một người không xác định họ tên (đã chạy thoát); Trần Văn T cá cược 200.000đ với một người không xác định họ tên (đã chạy thoát).

Trận gà thứ ba: Gà Vàng bông của Đ đá với gà Điều của Nguyễn Đô E, chuẩn bị thả gà đá thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Những người tham gia, số tiền cá cược: Đ cá cược 1.000.000đ với Nguyễn Đô E; Trần Văn Đ cá cược 200.000đ với một người không xác định họ tên (đã chạy thoát); Nguyễn Văn K cá cược 500.000đ với Võ Văn K; Nguyễn Hoàng E cá cược 200.000đ với một người chưa xác định họ tên (đã chạy thoát).

Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau, quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn Đ (Tên gọi khác: Huỳnh Văn N) phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Đ 01 (Một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”; Tổng hợp hình phạt của 02 tội bị cáo Đ phải chịu là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Phan Minh G (Tên gọi khác: Phan Văn G) phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Phan Minh G 06 (Sáu) tháng tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01 tháng 8 năm 2022, bị cáo Huỳnh Văn Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Phan Minh G có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Minh G, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt, giảm từ 02 đến 03 tháng tù.

Các bị cáo: Không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/10/2021, tại phần đất của ông Phan Thái B tại xã Phú Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau, Huỳnh Văn Đ tổ chức cho nhiều người đá gà ăn thua bằng tiền. Đ là người cung cấp băng keo để băng cựa gà, cân gà và trực tiếp ghi biện (nhận tiền bên thua cược trả cho bên thắng). Bên thắng cược phải trả tiền cho Đ theo tỷ lệ 1.000.000đ thì Đ được hưởng 30.000đ; thu tiền sân 200.00đ/1 trận gà, chủ gà nào thua phải trả tiền sân cho Đ.

Hành vi bị cáo Đ cung cấp băng keo, cân gà, ghi biện, thu tiền sân là hành vi tổ chức đánh bạc. Thực tế, bị cáo tổ chức thực hiện 03 trận gà, trận thứ nhất: Gà Điều của bị cáo Đ đá với gà Điều của một người chưa xác định được họ tên (đã chạy thoát) có số người tham gia là 12 người, trận này đã có kết quả gà của Đ thắng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc của trận này là 5.800.000đ.

Trận thứ hai: Gà Điều của G đá với gà Chuối của Đ có số người tham gia là 12 người, trận này gà của Đ thắng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc của trận này là 5.800.000đ.

Trận thứ ba: Gà Vàng bông của Đ đá với gà Điều của Nguyễn Đô E, trận này có 08 người tham gia, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 3.800.000đ, chuẩn bị thả gà đá thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Hành vi tổ chức đánh bạc của bị cáo Đ là trái phép, hành này đã vi phạm pháp luật hình sự, bởi: Bị cáo tổ chức cho hơn 10 người tham gia, tổng số tiền đánh bạc của 03 trận là 15.400.000đ. Do đó, hành vi này của bị cáo Đ đã phạm vào Tội tổ chức đánh bạc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài hành vi tổ chức đánh bạc, bị cáo Đ còn trực tiếp tham gia cá cược ở 03 trận gà: Trận thứ nhất cá cược với một người chưa xác định họ tên (đã chạy thoát) số tiền 1.000.000đ; trận thứ hai cá cược với bị cáo G số tiền 1.000.000đ; cả hai trận bị cáo Đ đều thắng. Trận thứ ba cá cược với Nguyễn Đô E số tiền 1.000.000đ; trận này chưa có kết quả thì bị bắt quả tang. Như vậy tổng số tiền đánh

bạc của 03 trận gà bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là 5.000.000đ. Do đó, hành vi cá cược này của bị cáo Đ đã phạm vào Tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo G tham gia một trận cá cược với bị cáo Đ, số tiền đánh bạc là 1.000.000đ; hành vi này của G là đánh bạc trái phép, hành vi này vi phạm pháp luật; Song, do bị cáo G đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nên hành vi đánh bạc lần này bị cáo G đã phạm vào Tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Song, cấp sơ thẩm xác định số tiền đánh bạc mà bị cáo Đ phải chịu trách nhiệm hình sự của tội tổ chức đánh bạc 2.900.000đ, số tiền bị cáo Đ phải chịu trách nhiệm hình sự của tội đánh bạc 3.000.000đ là chưa chính xác, chưa đúng với Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về Tội đánh bạc, Tội tổ chức đánh bạc của Bộ luật Hình sự (Điều 248, 249 – BLHS năm 2009), cần rút kinh nghiệm.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo, thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và an toàn xã hội tại địa phương, gây dư luận không tốt trên địa bàn nơi các bị cáo đang cư trú. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Riêng đối với bị cáo Đ nhân thân có tiền sự về hành vi đánh bạc.

Đối với bị cáo Đ, án sơ thẩm đã xem tất cả các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo có nhiều người có công với Nước nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt 01 năm tù về Tội tổ chức đánh bạc, 06 tháng tù về Tội đánh bạc là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới theo quy định của pháp luật hình sự để xem xét nên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Đối với bị cáo G, trong vụ án này bị cáo chỉ tham gia 01 trận đá gà với số tiền cá cược 1.000.000đ nhưng do bị cáo có tiền sự về hành vi đánh nên bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Án sơ thẩm đã xem về nhân thân bị cáo, áp dụng tất cả các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Cha ruột bị cáo là thương binh, được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng ba và được công nhận là công dân kiêu mẫu; Bản thân bị cáo là bộ đội phục viên tham gia chiến trường K có nhiều thành tích được tặng Bằng khen và Giấy khen nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt 06 tù về Tội đánh bạc là nghiêm khắc, chưa phù hợp so với các đồng phạm khác trong vụ án. Do đó, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mới phù hợp với tính chất, mức độ mà bị cáo tham gia trong vụ án.

[4]. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đ nên bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo G nên bị cáo G không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn Đ; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau về hình phạt đối với bị cáo Đ.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn Đ **01 (một) năm tù** về “Tội tổ chức đánh bạc”, **06 (sáu) tháng tù** về “Tội đánh bạc”; Hình phạt chung cho hai tội là **01(một) năm 06 (sáu) tháng tù**; Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo Đ chấp hành án.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phan Minh G; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau về hình phạt đối với bị cáo G.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s và v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phan Minh G **04 (bốn) tháng tù** về “Tội đánh bạc”; Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo G chấp hành án.

3. Áp dụng điểm b và h khoản 2 Điều 23 – Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Văn Đ phải chịu 200.000 đồng; bị cáo Phan Minh G không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Cái Nước;
- Công an huyện Cái Nước;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trịnh Xuân Miến